

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 25/2018/QĐKDTM-PT

Ngày 28 - 6 - 2018

V/v: Yêu cầu công nhận và cho thi hành
tại Việt Nam phán quyết của trọng tài
nước ngoài.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Thành phần giải quyết việc kinh doanh thương mại:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Xuân Minh – Thẩm phán

Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình

Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao
tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp: Ông Cao Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố
Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp
phúc thẩm công khai giải quyết việc kinh doanh thương mại thụ lý số
17/2018/TLPT-KDTM ngày 03 tháng 4 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận và
cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài”, theo Quyết
định mở phiên họp số 694/2018/QĐ-PT ngày 28 tháng 5 năm 2018.

1/. Người được thi hành: C PTE LTD

Địa chỉ: S Street # 04-305 N B Center, S 050336, Singapore.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Khắc A

Địa chỉ: Tòa nhà F, đường Ph, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí
Minh.

2/. Người phải thi hành: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh P

Địa chỉ: khu vực Th B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Tr và bà Chu Huỳnh Bảo Ng

Địa chỉ: đường Q, phường Th1, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phải thi hành: Luật sư
Đình Quang Th – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

3/. Những vấn đề cụ thể người được thi hành Công ty C yêu cầu Tòa án giải quyết:

Công ty C và Công ty P ký hợp đồng số CE-PTT/190914 ngày 19/9/2014, theo đó Công ty P đã đồng ý mua một số mặt hàng dầu nhớt của Công ty C. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty C đã giao hàng nhưng Công ty P từ chối nhận một phần đáng kể đơn hàng, từ đó hai bên phát sinh tranh chấp.

Theo thỏa thuận hợp đồng, Công ty C đã đưa vụ tranh chấp ra giải quyết bởi Hội đồng trọng tài một thành viên tại Phòng Thương mại và công nghiệp G, Thụy Sĩ. Ngày 08/12/2016, trọng tài D A. Kuitkowski đã ra phán quyết Công ty P phải trả cho Công ty C các khoản tiền bồi thường thiệt hại, tiền phạt vi phạm hợp đồng, thù lao luật sư, án phí với tổng số tiền 203.133,80 USD và 30.199,65 CHF.

Công ty C đề nghị Tòa án xem xét và ra quyết định công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài của tổ chức trọng tài Thụy Sĩ vụ việc số 300367-2016 ngày 08/12/2016.

4/. Những vấn đề người phải thi hành Công ty P trình bày:

Người ký kết thỏa thuận trọng tài phía Công ty P không có năng lực ký kết thỏa thuận trọng tài theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Theo tài liệu Công ty C cung cấp thì thỏa thuận trọng tài là điều khoản của Hợp đồng số CE-PTT/190914, người ký kết là bà Trương Hồng Thanh Ph, không được ủy quyền của bà Nguyễn Thị Th – Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty P.

Công ty P không được thông báo kịp thời và hợp thức về việc chỉ định trọng tài viên và thủ tục giải quyết tranh chấp tại trọng tài nước ngoài. Công ty P cũng không nhận được bất kỳ thông báo, tài liệu, văn bản nào về việc Công ty C khởi kiện tại trọng tài.

Thủ tục giải quyết tranh chấp của trọng tài nước ngoài không phù hợp với thỏa thuận trọng tài. Thỏa thuận trọng tài các bên đã ký kết quy định rằng mọi phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng sẽ được đưa ra Phòng Thương mại Công nghiệp và Dịch vụ G giải quyết, Công ty C đưa ra Viện trọng tài Thụy Sĩ là không đúng thỏa thuận.

Phán quyết trọng tài chưa có hiệu lực bắt buộc đối với các bên. Người phải thi hành cho rằng không có bất kỳ xác nhận nào của Tòa án có thẩm quyền của Thụy Sĩ xác nhận hiệu lực thi hành của phán quyết trọng tài.

Việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài trái với những nguyên tắc của pháp luật Việt Nam. Tại Điều 5 hợp đồng quy định cảng bốc hàng là cảng R của Livta hoặc cảng V của Nga hoặc cảng bất kỳ ở Dubai, các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất. Tuy nhiên, hai vận đơn 6693s và 6810s cho thấy các chuyến hàng đều được vận chuyển từ B A, Iran. Ngày 28/11/2014, Công ty C báo Công ty P không thể xuất trình bộ chứng từ lô hàng đầu tiên của

hợp đồng cho ngân hàng thụ hưởng ING B, Brussels chi nhánh G vì nội dung liên quan đến nước bị Liên Hiệp Quốc cấm vận là Iran. Công ty P đã ký phụ lục 1 ngày 16/12/2014 và phụ lục 2 ngày 15/01/2015 về việc chuyển đổi hình thức thanh toán L/C sang T/T để thanh toán dễ hơn. Do Công ty C không thể điều chỉnh chứng từ thanh toán nên Công ty P không thực hiện được hợp đồng. Việc không thực hiện hợp đồng Công ty P bị thiệt hại.

Tại Điểm 16 của phán quyết trọng tài kết luận rằng hàng được vận chuyển từ các cảng V, R và Tiểu vương quốc Ả Rập. Như vậy, trọng tài viên đã ghi nhận sai tình tiết thực tế của vụ việc, giúp bỏ qua vi phạm của Công ty C.

Từ những căn cứ trên, Công ty P yêu cầu Tòa án không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài.

Tại Quyết định giải quyết việc kinh doanh thương mại số 01/2017/QĐKDTM-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ Điều 6, 458, điểm a, c, d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài số 300367-2016 ngày 08/12/2016 của Tổ chức Trọng tài Thụy Sĩ giữa:

Nguyên đơn: C PTE LTD

Địa chỉ: S Street # 04-305 N B Center, S 050336, Singapore.

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh P

Địa chỉ: khu vực Th B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, quyết định sơ thẩm còn tuyên về lệ phí Tòa án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 11/11/2018, người đại diện theo ủy quyền của C PTE LTD - ông Lê Khắc A có đơn kháng cáo đề nghị chấp nhận yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài số 300367-2016 ngày 08/12/2016 của Tổ chức Trọng tài Thụy Sĩ.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc kinh doanh thương mại được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân cấp phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Lê Khắc A là người đại diện theo ủy quyền của Công ty C (đại diện theo pháp luật là ông A Meese – Giám đốc công ty) được lập ngày 11/01/2018 là trong thời hạn luật định, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung vụ việc và xét đơn kháng cáo, Hội đồng xét đơn nhận thấy:

[2.1] Quyết định sơ thẩm số 01/2017/QĐKDTM-ST ngày 29/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài số 300367-2016 ngày 08/12/2016 của Tổ chức Trọng tài Thụy Sĩ, Hội đồng xét đơn cấp phúc thẩm thấy rằng:

[2.1.1] Bà Trương Hồng Thanh Ph không phải là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH P, mà người đại diện là bà Nguyễn Thị Th. Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 28 ngày 12/7/2014 thì bà Ph không phải là giám đốc Công ty TNHH P. Do đó, bà Ph ký thỏa thuận trọng tài là không đúng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 01 ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn quy định Luật trọng tài có nêu người xác lập thỏa thuận trọng tài không có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật trọng tài thương mại là người xác lập thỏa thuận trọng tài thương mại khi không phải là người được ủy quyền hợp pháp hoặc là người được ủy quyền hợp pháp nhưng vượt quá phạm vi được ủy quyền. Về nguyên tắc thỏa thuận trọng tài do người không có thẩm quyền xác lập thì thỏa thuận trọng tài đó vô hiệu. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì trường hợp này phán quyết của Tổ chức trọng tài Thụy Sĩ như nêu trên không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam.

[2.1.2] Công ty TNHH P không nhận được thông báo về việc chỉ định trọng tài viên và thủ tục giải quyết tranh chấp trọng tài nước ngoài, lý do hồ sơ vụ kiện cũng như tại phiên họp sơ, phúc thẩm không thể hiện Công ty TNHH P nhận được thông báo, triệu tập, tổng đạt các giấy tờ liên quan đến việc giải quyết của trọng tài nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3, 4, 5, 15 Điều 31 Luật thương mại năm 2005 về thói quen trong hoạt động thương mại, tập quán thương mại, về thông điệp, dữ liệu thì gửi thông báo qua thư điện tử (email) cá nhân có thể được chấp nhận nếu có căn cứ cho rằng đây là thói quen trong hoạt động thương mại hay tập quán thương mại. Trường hợp thông báo qua fax, điện báo... nếu bên phải thi hành không thừa nhận đã được thông báo, thì Hội đồng xét đơn yêu cầu bên phải thi hành cung cấp tài liệu chứng cứ về việc không nhận được thông báo và Hội đồng xét đơn yêu cầu bên phải thi hành cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ. Tuy nhiên không có bằng chứng nào xác định Công ty TNHH P có được thông báo hợp lệ về việc trên. Tại phiên họp phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía Công ty P cho rằng về thực tiễn bên phải thi hành chứng minh cho việc không nhận được thông báo là rất ít xảy ra mà bên được thi hành phải chứng minh việc tổng đạt hợp lệ các giấy tờ, tài liệu thể hiện mình đã thông báo cho bên phải thi hành. Như vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì phán quyết của Trọng tài nước ngoài cũng không được chấp nhận và cho thi hành tại Việt Nam.

[2.1.3] Về nơi giải quyết tranh chấp, theo hợp đồng thương mại ngày 19/9/2014 thì nếu có tranh chấp thì vụ việc được giải quyết tại Phòng thương

mại công nghiệp và dịch vụ G nhưng Công ty Coral lại khởi kiện tại Viện trọng tài Thụy Sĩ giải quyết là không phù hợp với thỏa thuận trọng tài theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 459 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.1.4] Vấn đề hiệu lực của phán quyết trọng tài số 300367-2016 ngày 8/12/2016 của tổ chức trọng tài Thụy Sĩ, theo Luật sư bảo vệ cho Công ty P trình bày là không có tài liệu nào xác định tính hiệu lực của phán quyết trọng tài nước ngoài này, cũng không có xác nhận nào của các cơ quan có thẩm quyền của Thụy Sĩ xác nhận phán quyết này. Trình bày này của Luật sư là có cơ sở chấp nhận.

[2.1.5] Vấn đề người đại diện của Công ty C nêu rằng, thỏa thuận trọng tài tại hợp đồng thương mại ký ngày 19/9/2014 về thực hiện hợp đồng phía Công ty C đã giao hàng lần thứ hai nên phía phải thi hành biết mà không phản đối nên phải công nhận thỏa thuận trọng tài như trọng tài nước ngoài đã phán quyết. Hội đồng xét đơn thấy rằng: Tại Điều 19 Luật trọng tài thương mại năm 2010 có nêu “Thỏa thuận trọng tài hoàn toàn độc lập với hợp đồng. Việc thay đổi, gia hạn, hủy bỏ hợp đồng, hợp đồng vô hiệu hoặc không thể thực hiện được không làm mất hiệu lực của thỏa thuận trọng tài”, do đó thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng thương mại ngày 19/9/2014 và người ký thỏa thuận trọng tài là không đủ thẩm quyền như đã nêu trên.

[2.2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ kiện cho rằng: Trong quá trình giải quyết của trọng tài nước ngoài, không có bất kỳ chứng cứ nào xác định Công ty P nhận được thông báo giải quyết trọng tài nước ngoài, mặt khác bà Ph ký thỏa thuận trọng tài khi là Phó giám đốc nên chưa đủ thẩm quyền. Do đó phán quyết của trọng tài nước ngoài không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam. Đề nghị Hội đồng xét đơn giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[2.3] Hội đồng xét đơn cấp phúc thẩm thấy không chấp nhận kháng cáo của đại diện Công ty C và giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 462 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Khắc A - đại diện cho Công ty C Pte LTD về việc yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài.

2. Giữ nguyên Quyết định số 01/2017/QĐKDTM-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Điều 6, 458, điểm a, c, d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết trọng tài số 300367-2016 ngày 08/12/2016 của Tổ chức Trọng tài Thụy Sĩ giữa:

Nguyên đơn: C PTE LTD

Địa chỉ: S Street # 04-305 N B Center, S 050336, Singapore.

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh P

Địa chỉ: khu vực Th B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ.

3. Lệ phí giải quyết việc kinh doanh thương mại:

- C Pte Ltd phải chịu 3.000.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ 3.000.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001428 ngày 09/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

- C Pte Ltd phải chịu 300.000 đồng lệ phí phúc thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001008 ngày 11/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Trương Văn Bình

Hoàng Thanh Dũng

Trần Xuân Minh

